

Bản án số: 01/2020/HS-PT.

Ngày: 02-01-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Vũ.

Các Thẩm phán: Ông Phạm Hùng Nuôi.

Ông Nguyễn Văn Dũ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Sơn-Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sáu-Kiểm sát viên.

Trong ngày 02-01-2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 84/2019/TLPT-HS ngày 04-12-2019 đối với bị cáo Sơn T do có kháng cáo của bị cáo T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 87/2019/HS-ST ngày 24-10-2019 của Tòa án nhân dân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị cáo có kháng cáo: Sơn T; Sinh ngày: 01-01-1989; Nơi cư trú: Khóm S, Phường C, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 4/12; con ông Sơn C và bà Thạch Thị Vol N; có vợ là bà Nguyễn Thị H, sinh năm 2001 và có 01 người con sinh năm 2019; có 01 tiền sự: Tại Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 12-11-2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường C, thành phố S, Sơn T bị áp dụng biện pháp giáo dục tại phường là 03 tháng, đến ngày 16-02-2019 thì chấp hành xong Quyết định; Tiền án: Không; Nhân thân có 02 lần bị kết án đã được xóa án tích: Lần 1, tại Bản án số 29/2011/HSST ngày 21-4-2011 của Tòa án nhân dân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng, Sơn T xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (đến ngày 19-9-2011 chấp hành xong án phạt tù, đã được xóa án tích); Lần 2, tại Bản án số 20/2012/HSST ngày 29-8-2012, Sơn T bị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (đến ngày 09-9-2014 chấp hành xong án phạt tù, đã được xóa án tích); Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08-8-2019 cho đến nay. (có mặt)

- Những người dưới đây không liên quan đến kháng cáo Hội đồng xét xử phúc thẩm không triệu tập gồm: Bị hại Lâm Văn M; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Thạch Thị Vol N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc khoảng 21 giờ ngày 22-7-2019, Sơn T đi xung điện bắt cá tại khu vực đất ruộng thuộc Khóm S, Phường C, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Khi T đang xung điện tại khu vực đất trồng ổi phía sau nhà không số thuộc hẻm, Khóm S, Phường C, thành phố S của ông Lâm Văn M, thì T phát hiện một cái hộc được xây bằng gạch nên T nghĩ bên trong có mô tơ điện, quan sát xung quanh không có người trông giữ nên T nảy sinh ý định lấy trộm. Lúc này, T đem dụng cụ xung điện về nhà rồi lấy 01 cây kim và 01 cây kéo bằng kim loại dài khoảng 20 cm rồi đi đến phía sau nhà không số thuộc hẻm 610, T lấy trộm được 01 cái mô tơ điện nhãn hiệu Lepono acm 220B4, HP 3.0 màu xanh đen đi cất giấu. Sau đó, T đi về nhà lấy chiếc xe mô tô biển kiểm soát 83PT-xxx.xx của Dương Gia T đi đến chỗ cất giấu mô tơ rồi chở về nhà cất giấu tại khu vực chuồng bò phía sau nhà. Đến sáng ngày 23-7-2019, T đến Công an Phường C trình báo, khai nhận sự việc đã lấy trộm mô tơ điện của bị hại Minh.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 85/KLĐGTS ngày 24-7-2019 của Hội đồng định giá tài sản thành phố S kết luận: 01 (Một) mô tơ hiệu Lepono acm 220B4, HP 3.0 màu xanh đen, đã qua sử dụng giá trị sử dụng còn lại 80%, có giá 3.742.400 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 87/2019/HS-ST ngày 24-10-2019 của Tòa án nhân dân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng đã quyết định:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tuyên bố bị cáo Sơn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Sơn T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc bắt bị cáo thi hành án.

- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

Đến ngày 06-11-2019, bị cáo Sơn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Sơn T giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng đề nghị: Bị cáo Sơn T đã tự thú sau khi phạm tội là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nhưng cấp sơ thẩm chưa áp dụng cho bị cáo T. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng bổ sung cho bị cáo T và giảm hình phạt tù cho bị cáo T. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo của bị cáo T, sửa bản án sơ thẩm, giảm hình phạt tù cho bị cáo T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo và phạm vi xét xử phúc thẩm: Xét Đơn kháng cáo của bị cáo Sơn T lập và nộp cho Tòa án nhân dân thành phố S vào ngày 06-11-2019 là đúng quy định về người kháng cáo, thời hạn kháng cáo, hình thức, nội dung kháng cáo theo quy định của các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm sẽ xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo T về việc xin giảm nhẹ hình phạt tù.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Sơn T như sau: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Sơn T khai nhận vào khoảng 21 giờ ngày 22-7-2019, tại khu vực phía sau nhà không số thuộc hẻm, Khóm S, Phường C, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng, bị cáo T đã lén lút lấy trộm của bị hại Lâm Văn M 01 (Một) cái mô tơ hiệu Lepono acm 220 B4, HP 3.0, màu xanh đen, theo kết quả định giá có giá trị là 3.742.400 đồng. Lời thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm kết luận bị cáo Sơn T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt tù của bị cáo T: Khi lượng hình, Hội đồng xét xử sơ thẩm xác định bị cáo T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có nhân thân xấu, có 01 tiền sự và 02 lần bị kết án đã được xóa án tích. Đồng thời, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo T là bị cáo tự nguyện giao nộp tài sản chiếm đoạt cho cơ quan công an trả cho bị hại nên gây thiệt hại không lớn; bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc Khmer nhận thức pháp luật còn hạn chế; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm h, điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xét việc Hội đồng xét xử sơ thẩm xác định đặc điểm nhân thân và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, trong vụ án này, bị cáo T đã tự nguyện đi trình báo cơ quan công an khai báo hành vi phạm tội của mình trước khi bị phát hiện là thuộc trường hợp người phạm tội tự thú nhưng Hội đồng xét xử sơ thẩm xác định bị cáo đầu thú là không phù hợp với quy định tại điểm h, điểm i khoản 1 Điều 4 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng bổ sung tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội tự thú” theo quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo T. Từ đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo của bị cáo T, sửa bản án sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo T.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm h khoản 2 Điều 23 của

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Sơn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù của bị cáo Sơn T. Sửa phần áp dụng điều luật và quyết định hình phạt đối với bị cáo Sơn T của Bản án hình sự sơ thẩm số 87/2019/HS-ST ngày 24-10-2019 của Tòa án nhân dân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, điểm r, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Xử phạt bị cáo Sơn T 01 (Một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện đi chấp hành án hoặc ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm:

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Sơn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Sóc Trăng (01);
- TAND TP. S (02);
- VKSND TP. S (01);
- Công an TP. S (01);
- CQTHAHS- Công an TP. S (01)
- CQĐT- Công an TP. S; (01)
- Chi cục THADS TP. S (01);
- PHSNV - Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- Bị cáo, bị hại; (04);
- PKTNV-THA - TAND tỉnh Sóc Trăng (01);
- CQTHAHS - Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- Sơ Tư pháp (01);
- Lưu HSVA, THS, THCTP (04);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lê Thanh Vũ